

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kết luận kiểm toán tại Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020

Thực hiện nội dung Thông báo số 370/TB-KTNN ngày 31/12/2021 của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 369/KTNN-KTN ngày 31/12/2021 của Kiểm toán nhà nước Khu vực III về việc gửi Báo cáo kiểm toán; UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện Kết luận kiểm toán tại Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020, như sau:

A. Công tác chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước:

Sau khi Kiểm toán nhà nước có Thông báo kết luận kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Thông báo nêu trên tại Công văn số 1045/UBND-KTTH ngày 10/3/2022.

B. Kết quả thực hiện

I. Xử lý tài chính: Tổng số kiến nghị là 184.552.749.877 đồng, trong đó:

1. Về thu nộp NSNN các khoản thuế và thu khác: Tổng số kiến nghị là 2.997.609.679 đồng; số đã thực hiện là 1.400.264.000 đồng, đạt 46,7% kiến nghị; số chưa thực hiện là 1.597.345.679 đồng, bằng 53,3% kiến nghị, cụ thể:

- Tại Cục Thuế tỉnh: Còn 1.106.443.729 đồng chưa thực hiện (bằng 94,8%), trong đó:

+ Công ty Cổ phần Tiến Hưng chưa nộp thuế TNDN 198.067.361 đồng. Cục Thuế tỉnh tiếp tục tiến hành xử lý theo quy định.

+ Công ty CP Thủy điện Đakđrinh chưa nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là 908.376.368 đồng.

- Tại Sở Tài chính: 490.901.950 đồng chưa thực hiện (bằng 26,8%), do các đơn vị chưa nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa. Sở Tài chính tiếp tục đôn đốc các đơn vị nộp vào NSNN theo quy định.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Về thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định; thu hồi kinh phí thừa; giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau; giảm giá trị hợp đồng; thu hồi, nộp khác: Tổng số kiến nghị là 119.039.869.577 đồng; số đã thực hiện là

54.671.756.237 đồng, đạt 45,9% kiến nghị; số chưa thực hiện là 64.368.113.340 đồng, chiếm 54,1% kiến nghị. Cụ thể:

a) Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai quy định: Tổng số kiến nghị là 1.280.231.000 đồng; trong đó:

a1) Số đã thực hiện: 515.310.000 đồng, đạt 40,3% kiến nghị.

a2) Số chưa thực hiện: 764.921.000 đồng, bằng 59,7% kiến nghị; gồm:

- Tại Sở Tài chính: Chưa thu hồi nợ NSNN do giao dự toán chi hoạt động thường xuyên cho các đơn vị đã được giao tự chủ 100% là 600.000.000 đồng (Bệnh viện Đa khoa KV Đặng Thùy Trâm 450trđ; Bệnh viện Đa khoa TP Quảng Ngãi 150trđ), bằng 100%.

- Tại Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh: còn lại 23.401.000 đồng (bằng 11,1%) chưa thu hồi nợ NSNN công trình Trường THPT chuyên Lê Khiết.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh: Còn lại 123.779.000 đồng (bằng 50,2%) chưa thu hồi nợ NSNN công trình Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi: Chưa thu hồi nợ NSNN số tiền 17.741.000 đồng (bằng 100%) của dự án Đường Tô Hiến Thành (Đoạn Trương Định - Trần Quốc Toản). Hiện nay nhà thầu thi công xây dựng công trình đang thực hiện việc nộp trả NSNN số tiền nêu trên dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2022.

b) Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau: Tổng số kiến nghị là 2.995.417.000 đồng, trong đó:

b1) Số đã thực hiện: 2.663.037.000 đồng, đạt 88,9% kiến nghị.

b2) Số chưa thực hiện: 332.380.000 đồng, bằng 11,1% kiến nghị; gồm:

- Tại Sở Tài chính: Còn lại 122.759.000 đồng (bằng 11,2%) chưa thực hiện giảm dự toán; cụ thể:

+ Giao dự toán chi hoạt động cho các đơn vị quản lý nhà nước thừa quỹ lương, số tiền còn lại chưa giảm trừ là 18.000.000 đồng. Đây là số tiền chênh lệch do đảo số: theo chi tiết số tiền kiểm toán kiến nghị đối với từng đơn vị thì tổng số tiền kiến nghị là 824.241.000 đồng, tuy nhiên KTNN ghi là 842.241.000 đồng, dẫn đến chênh lệch so với thực tế là 18.000.000 đồng. Đề nghị KTNN khu vực III xem xét điều chỉnh lại số liệu cho phù hợp.

+ Giao các khoản phụ cấp cho các biên chế chưa tuyển không đúng quy định tại tiết d khoản 3 Điều 11 Thông tư số 38/2019/TT-BTC số tiền 105.653.000 đồng. Sở Tài chính đang phối hợp các đơn vị triển khai thực hiện.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh: còn lại 88.235.000 đồng (bằng 27,2%) chưa giảm dự toán, giảm thanh toán công trình Trường THPT Lê Trung Đình (gđ2).

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh: Còn lại 31.502.000 đồng (bằng 37,3%) chưa giảm dự toán, giảm thanh toán công trình Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi: Còn lại 89.884.000 đồng (bằng 7,6%) chưa giảm dự toán, giảm thanh toán DA Khu dân cư Nghĩa Phú (Giai đoạn 2) là 17.369.000 đồng và DA Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao là 72.515.000 đồng.

c) Thu hồi kinh phí thừa: Tổng số kiến nghị là 60.034.186.133 đồng, trong đó:

c1) Số đã thực hiện: 31.306.838.133 đồng, đạt 52,1% kiến nghị.

c2) Số chưa thực hiện: 28.727.348.000 đồng, bằng 47,9% kiến nghị; cụ thể: Tại Sở Tài chính còn lại chưa thu hồi kinh phí thừa 28.727.348.000 đồng, trong đó:

- Thành phố Quảng Ngãi chưa nộp trả NS tỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công tỉnh bổ sung có mục tiêu từ năm 2019 trở về trước đã quá thời hạn giải ngân theo quy định, số tiền 28.669.348.000 đồng.

- Thành phố Quảng Ngãi chưa nộp trả ngân sách tỉnh kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế còn thừa năm 2020, với số tiền là 58.000.000 đồng.

d) Giảm giá trị hợp đồng: Tổng số kiến nghị là 13.574.661.000 đồng, trong đó:

d1) Số đã thực hiện: 12.198.866.000 đồng, đạt 89,9% kiến nghị.

d2) Số chưa thực hiện: 1.375.795.000 đồng, bằng 10,1% kiến nghị; cụ thể:

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh: chưa giảm giá trị hợp đồng 288.367.000 đồng (bằng 100%) đối với dự án Khu du lịch văn hóa Thiên Ân (61.790.000 đồng) và dự án Trường THPT Lê Trung Đình (gđ2) (166.577.000 đồng).

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi: Còn lại 1.147.428.000 đồng (bằng 25,6%) chưa giảm giá trị hợp đồng các DA: Khu dân cư Nghĩa Phú (Giai đoạn 2) là 66.375.000 đồng, DA Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao là 230.765.000 đồng, DA Cầu an Phú qua sông Phú Thọ là 706.723.000 đồng, DA Đường Tô Hiến Thành 143.565.000 đồng.

đ) Kiến nghị xử lý tài chính khác: Tổng số kiến nghị là 41.155.374.444 đồng, trong đó:

đ1) Số đã thực hiện: 7.987.705.104 đồng, đạt 19,4% kiến nghị.

đ2) Số chưa thực hiện: 33.167.669.340 đồng, bằng 80,6% kiến nghị; cụ thể:

- Tại Sở Tài chính: Kiến nghị còn lại chưa thực hiện là 14.270.964.218 đồng (bằng 97,5%), trong đó:

+ Các đơn vị nộp về ngân sách tỉnh nguồn CCTL cấp thừa để quản lý tập trung là 14.155.924.218 đồng.

+ Kinh phí CCTL tỉnh cấp cho huyện thừa nguồn năm 2020 là 115.040.000 đồng, huyện Nghĩa Hành chưa nộp trả ngân sách tỉnh.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh: Chưa thu hồi nộp trả ngân sách tỉnh các khoản tạm ứng do dừng thực hiện dự án với tổng số tiền còn lại là 18.896.705.122.000 đồng (bằng 73,6%); trong đó: Dự án khu liên hợp thể thao tỉnh 14.032.599.431 đồng và dự án Công viên tỉnh 4.864.105.691 đồng.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 02 đính kèm)

3. Giảm lỗ các Doanh nghiệp: Tổng số kiến nghị là 62.515.270.621 đồng; số đã thực hiện là 1.450.948.069 đồng, đạt 2,3% kiến nghị; số chưa thực hiện là 61.064.322.552 đồng, bằng 97,7% kiến nghị, cụ thể:

- Công ty CP Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung: Chưa thực hiện giảm lỗ 51.610.185.638 đồng.

- Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thiên Tân: Chưa thực hiện giảm lỗ năm 2020 số tiền 9.454.136.914 đồng. KTNN kiến nghị Công ty thực hiện giảm lỗ năm 2020; tuy nhiên, Cơ quan Thuế và Công ty chưa nhận được biên bản kiểm tra, đối chiếu giữa KTNN với đơn vị. Qua tờ khai đơn vị gửi đến Cơ quan Thuế thì tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2020 bổ sung lần 2 đơn vị kê khai Quyết toán thuế TNDN có Thu nhập chịu thuế là 2.412.037.951 đồng (*quyết toán không lỗ*), tuy nhiên kết luận của KTNN là giảm lỗ 9.454.136.914 đồng, đề nghị KTNN giải thích việc giảm lỗ như KTNN đã nêu để Cục Thuế có cơ sở hướng dẫn đơn vị thực hiện.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 03 đính kèm)

II. Kiến nghị khác: Tổng số kiến nghị là 32.101.389.594 đồng, trong đó:

1. Số đã thực hiện: 183.998.000 đồng, đạt 0,6% kiến nghị.

2. Số chưa thực hiện: 31.917.391.594 đồng, bằng 99,4% kiến nghị; cụ thể:

- Tại Sở Tài chính: Chưa thực hiện 2.131.000.000 đồng (bằng 100%), giảm số báo cáo Bộ Tài chính nguồn kinh phí An sinh xã hội đề nghị TW hỗ trợ.

- Tại Cục Thuế tỉnh: Chưa thực hiện 29.329.259.594 đồng (bằng 100%), gồm:

+ Hoàn thuế GTGT đối với các Công ty thủy điện chưa đảm bảo điều kiện được hoàn thuế theo quy định tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, số tiền 24.793.348.828 đồng.

+ Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh tăng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp từ năm 2021-2029 là 4.535.910.766 đồng đối với Công ty Cổ phần Thủy điện Đakrinh.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi: Còn lại 79.685.000 đồng (bằng 65,1%) chưa điều chỉnh giảm phần thuế GTGT trong

giá trị dự toán chi phí giám sát thi công xây dựng đối với DA Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao.

- Tại Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh: chưa thực hiện 372.263.000 đồng (bằng 100%) đối với DA Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 04 đính kèm)

III. Chấn chỉnh tuân thủ pháp luật, chính sách, chế độ kế toán trong tổng hợp lập báo cáo quyết toán ngân sách địa phương:

1. Sở Tài chính

a) Kiến nghị đã thực hiện: 04/07 kiến nghị, đạt 57%; cụ thể:

- Kiến nghị *“Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong quản lý điều hành ngân sách hàng năm: (1) Hỗ trợ ngân sách địa phương cho các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp không gắn với nhiệm vụ được giao, không đúng quy định tại điểm 8 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước; (2) Phân bổ, giao dự toán chi hỗ trợ chế độ thù lao cho một số tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp không được giao chỉ tiêu biên chế chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 03/2013/TT-BNV; (3) Tự điều chỉnh giám dự toán chi sự nghiệp giáo dục, y tế, quản lý nhà nước đã được HĐND tỉnh thông qua đầu năm với số tiền 9.257trđ để bổ sung ngoài dự toán cho các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ khác không đúng thẩm quyền quy định tại điểm c khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước 2015; (4) Điều hành ngân sách chưa đảm bảo cân đối thu chi ngân sách, trong điều kiện ngân sách hụt thu lớn nhưng không kịp thời rà soát nhiệm vụ chi để trình Thường trực HĐND tỉnh điều chỉnh giảm một số khoản chi theo quy định tại khoản 3 Điều 52 và khoản 1 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước dẫn đến mất cân đối ngân sách, phải điều chỉnh giảm chi ngân sách 2020 chuyển sang chi 2021”*

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện. Theo đó, các Phòng Tài chính – HCSN và DN, Phòng Quản lý ngân sách – Tin học và Thống kê đã tổ chức họp, thực hiện chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong quản lý điều hành ngân sách đối với những nội dung kiến nghị của KTNN khu vực III.

- Kiến nghị *“Tham mưu UBND tỉnh phân bổ, giao dự toán chi hoạt động giảng dạy đảm bảo tỷ lệ tối thiểu theo đúng quy định của trung ương nhằm đảm bảo kinh phí hoạt động giảng dạy cho các Trường”*.

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh phân bổ, giao dự toán đúng quy định.

- Kiến nghị *“Phân bổ, giao dự toán kinh phí không thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp để mua sắm tài sản và sửa chữa tài sản phải cân đối nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp còn thừa của các đơn vị”*.

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh phân bổ, giao dự toán đúng quy định.

- Kiến nghị “Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại sau:

+ Tham mưu UBND tỉnh: (i) Phân bổ kinh phí không thường xuyên vào mã nguồn 13 không đúng theo quy định điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; phân bổ, giao dự toán chi hoạt động thường xuyên cho các đơn vị tự đảm bảo 100% chi thường xuyên chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; (ii) phân bổ kinh phí sự nghiệp y tế cho hoạt động quản lý nhà nước không đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Thông tư số 342/2016/TT-BTC; (iii) phân bổ, giao dự toán tiền lương tăng thêm cho đơn vị hành chính, sự nghiệp chưa cân đối nguồn CCTL dẫn đến cấp thừa 14.156trđ; (iv) phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị thừa quỹ tiền lương, giao phụ cấp cho biên chế chưa tuyển không đúng quy định 947trđ. (v) phân bổ kinh phí hỗ trợ các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn để chi hoạt động thường xuyên và mua sắm, sửa chữa tài sản 5.837trđ; (vi) chuyển nguồn kinh phí 180.159,5trđ không thuộc trường hợp được chuyển nguồn theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật NSNN; (vii) tham mưu UBND bổ sung có mục tiêu cho các huyện để sửa chữa, mở rộng các trường lớp học số tiền 126.000trđ trong điều kiện ngân sách tỉnh hụt thu 02 năm liên tiếp không đúng quy định khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, không đúng nguồn vốn theo quy định của Luật Đầu tư công sửa đổi.

+ Không lập kế hoạch điều hành thu chi ngân sách quý, không theo sát nguồn tài chính của tỉnh làm bị động trong điều hành ngân sách; trong điều kiện hụt thu ngân sách không tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND chủ động rà soát giảm chi mà tham mưu phương án đề nghị TW bổ sung, để xảy ra tình trạng mất cân đối.

+ Hướng dẫn các huyện chuyển nguồn không đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

+ Nhập dự toán trên TABMIS đã tự điều chỉnh dự toán của các đơn vị đã được HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh quyết định đầu năm từ sự nghiệp này sang sự nghiệp khác số tiền 19.140trđ;

+ Thẩm định quyết toán ngân sách huyện không phát hiện các trường hợp quyết toán không đúng nội dung dự toán và mục lục ngân sách để yêu cầu các huyện điều chỉnh kịp thời”.

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện. Theo đó, các Phòng Tài chính – HCSN và DN, Phòng Quản lý ngân sách – Tin học và Thống kê đã tổ chức họp, thực hiện chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong quản lý điều hành ngân sách đối với những nội dung kiến nghị của KTNN khu vực III.

b) Kiến nghị đang thực hiện: 03/07 kiến nghị, đạt 43%; cụ thể:

- Kiến nghị “Phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh kiểm tra, rà soát để thu hồi về ngân sách tỉnh khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất của dự án Khu tái định cư phía Bắc Đồng Góc Gáo, huyện Sơn Tịnh thu trong năm 2018, 2019 nhưng không nộp về tỉnh để chuyển nguồn qua nhiều năm (13.159,5trđ)”.

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã có văn bản đề nghị UBND huyện Sơn Tịnh kiểm tra, rà soát khoản thu từ đầu giá quyền sử dụng đất của dự án Khu tái định cư phía Bắc Đồng Gốc Gáo và báo cáo về Sở Tài chính để xác định số tiền phải nộp về ngân sách tỉnh theo quy định.

- Kiến nghị *“Rà soát và yêu cầu 17 trường hợp được giao đất có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp gửi hồ sơ đến Sở Tài chính để xác định số tiền bảo vệ đất trồng lúa phải nộp và ban hành thông báo thu theo quy định; đôn đốc các đơn vị nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước theo kết luận và kiến nghị của KTNN”*

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã ban hành thông báo thu đối với 17 trường hợp được giao đất có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp theo quy định; đồng thời có nhiều văn bản đôn đốc các đơn vị nộp vào ngân sách nhà nước, đến nay đã thu được 1.336 triệu đồng theo kiến nghị của KTNN; số còn lại 491 triệu đồng, Sở Tài chính sẽ tiếp tục đôn đốc các đơn vị thực hiện nộp đầy đủ theo quy định.

- Kiến nghị *“Đôn đốc các chủ đầu tư kịp thời lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành trình thẩm tra, phê duyệt đối với 114 dự án chậm lập báo cáo quyết toán theo qui định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020 của Bộ Tài chính”*.

Kết quả thực hiện: Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 3541/UBND-TH ngày 23/7/2021 về việc đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh, đồng thời, gửi danh mục dự án, chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán cho Văn phòng UBND tỉnh công khai trên cổng thông tin điện tử tỉnh (tại các Công văn số: 284/STC-TCĐT ngày 02/02/2021, 435/STC-TCĐT ngày 02/3/2021, 742/STC-TCĐT ngày 02/4/2021, 1066/STC-TCĐT ngày 6/5/2021, 1467/STC-TCĐT ngày 9/6/2021, 284/STC-TCĐT ngày 14/7/2021, 335/STC-TCĐT ngày 27/01/2022).

Kết quả thực hiện tính đến hết ngày 31/12/2021, các dự án tồn đọng đã cơ bản được giải quyết. Tuy nhiên, vẫn còn dự án tồn đọng theo danh mục đã được công khai tại Công văn số 335/STC-TCĐT ngày 27/01/2022.

Đầu năm 2022, Thực hiện Công văn số 13363/BTC-ĐT ngày 23/11/2021 của Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành; Sở Tài chính tiếp tục tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo tại Công văn số 6752/UBND-KTTH ngày 13/12/2021 về việc đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022. Phần đầu hết năm 2022 không còn dự án tồn đọng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đã thực hiện 06/06 kiến nghị, đạt 100%

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các nội dung liên quan theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Thông báo số 370/TB-KTNN ngày 31/12/2021 về kết quả kiểm toán Báo cáo

quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi (*Có Biên bản họp kèm theo*). Đồng thời, rút kinh nghiệm theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, trong quá trình tham mưu UBND tỉnh điều hành kế hoạch vốn đầu tư công, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chấn chỉnh, thực hiện các nội dung theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và đúng quy định của Luật Đầu tư công, cụ thể:

- Kiến nghị "*Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc tham mưu UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu dự án Hệ thống trữ nước sinh hoạt kết hợp tưới tiết kiệm cho nông nghiệp đảo Lý Sơn chưa phù hợp quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn*".

Kết quả thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã khắc phục trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Hiện các dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đều phù hợp quy hoạch và khả năng cân đối vốn của tỉnh.

- Kiến nghị "*Chấn chỉnh công tác giám sát đánh giá tổng thể đầu tư còn thiếu nội dung đánh giá cụ thể về tình hình thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng*".

Kết quả thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu và đã thực hiện đánh giá tình hình thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng tại Công văn số 2704/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 10/12/2021 về việc Báo cáo công tác giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021. Theo đó, đã tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 23/02/2022 về việc giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021.

- Kiến nghị "*Chấn chỉnh việc tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án nhưng chưa xem xét khả năng cân đối vốn của địa phương dẫn đến nhiều dự án kết thúc giai đoạn 2016-2020 nhưng vẫn chưa hoàn thành bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng; tổng nhu cầu vốn bố trí còn thiếu cho các dự án so với tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn sau 5.712.187 trđ (103 dự án); chưa bố trí đủ vốn để thu tạm ứng, ứng trước NSDP 248.249trđ, chưa bố trí đủ vốn đối ứng ODA 126.480trđ; chưa bố trí đủ vốn đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới 140.000trđ*".

Kết quả thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã khắc phục trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Hiện các dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đều phù hợp quy hoạch và khả năng cân đối vốn của tỉnh.

Đối với việc bố trí chưa đủ vốn, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp thẩm quyền bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

- Kiến nghị "*Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát tham mưu UBND tỉnh kịp thời điều chỉnh các nội dung còn tồn tại trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 mà kiểm toán đã nêu, để tổng hợp, trình HĐND tỉnh quyết nghị thực hiện theo quy định*".

- Kiến nghị “*Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và trình phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: (i) Xây dựng nguồn NSDP cao hơn 46% so với Trung ương giao; chưa tiếp thu và chỉnh sửa đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025; (ii) không phân khai chi tiết danh mục công trình, chưa phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; (iii) bố trí vốn dàn trải, chưa đảm bảo theo tiến độ thời gian thực hiện dự án có 18 dự án thuộc giai đoạn 2016-2020 đã quá thời gian thực hiện; 32 dự án chuyển tiếp nhưng không được bố trí đủ vốn giai đoạn 2021-2025 với số vốn còn thiếu (353.711trđ); 10 dự án chuyển tiếp không được bố trí đủ vốn (480.963trđ)”*”.

Kết quả thực hiện: Đối với các nội dung thuộc 02 kiến nghị nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo, giải trình theo ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nguồn lực dự kiến tại các văn bản: Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 25/5/2021 về việc phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Ngãi (lần 2); Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 30/7/2021 về phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Ngãi (lần 3).

Với dự kiến khả năng thu từ nguồn thu sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2025 đạt hoặc vượt so với kế hoạch trung hạn của tỉnh đã được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/9/2021. Do đó, trong thời gian vừa qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh có các văn bản chỉ đạo trong công tác tháo gỡ được các vướng mắc về thể chế, khai thông được điểm nghẽn nhằm đảm bảo nguồn lực theo kế hoạch HĐND tỉnh giao.

- Kiến nghị “*Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong tham mưu cho UBND tỉnh: Giao KHV cho 08 dự án khi chưa đủ thủ tục đầu tư (366.029 trđ); Bố trí KHV cho 18 dự án nhóm C, 11 dự án nhóm B quá thời gian quy định”*”.

Kết quả thực hiện: Tại thời điểm phân bổ vốn đầu năm, đối với các dự án chưa đủ thủ tục đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo danh mục dự án dự kiến đầu tư trong năm nhưng không giao kế hoạch vốn cho các dự án. Sau khi các dự án đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định và đảm bảo điều kiện giao vốn năm thì Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền phân khai vốn.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Kiến nghị đã thực hiện: 01/03 kiến nghị, đạt 33,3%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế khoản 5 Điều 1 Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Công ty CP Thủy điện Huy Măng với tổng số tiền phải nộp từ năm 2020 đến năm 2025 là 482.862.430đ. Trong đó năm 2020 (từ ngày 10/03/2020 đến ngày 31/12/2020)*”

nộp 72.076.290đ, từ năm 2021 đến năm 2024 mỗi năm nộp 88.877.855đ; năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/8/2025) nộp 55.274.720đ”.

Kết quả thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 về việc thay thế khoản 5 Điều 1 Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh

b) Kiến nghị đang thực hiện: 02/03 kiến nghị, bằng 66,7%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Báo cáo việc đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt giá đất đối với 05 dự án được UBND tỉnh giao đất và 01 dự án được UBND tỉnh cho thuê đất*”

Kết quả thực hiện:

+ Đối với 05 dự án được UBND tỉnh giao đất: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính đã hoàn thành tham mưu UBND tỉnh phê duyệt giá đất đối với 4/5 dự án, còn lại 1/5 dự án đang báo cáo Hội đồng thẩm định giá đất, cụ thể:

(1) Dự án Khu đô thị Chợ mới Hàng Rượu do Công ty TNHH đầu tư Sông Trà làm chủ đầu tư: UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 02/12/2021.

(2) Dự án Khu đô thị An Phú Sinh do Công ty TNHH Bất động sản Thiên Bút làm chủ đầu tư (gồm 02 hồ sơ – giai đoạn): UBND tỉnh phê duyệt giá đất (đối với phần diện tích giai đoạn 2) tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 và phê duyệt giá đất (đối với phần diện tích đợt 5) tại Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 28/01/2022.

(3) Dự án Khu Dịch vụ hỗn hợp VSIP Quảng Ngãi (đợt 2) do Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi làm chủ đầu tư: UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 21/12/2021.

(4) Dự án Công viên nghĩa trang Suối Mơ do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xây dựng Hoàng Sơn làm chủ đầu tư: UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 29/10/2021.

(5) Dự án Khu dân cư Kè Bắc sông Trà Bồng do Công ty TNHH xây dựng thương mại Phú Đại Phát (đại diện liên danh) làm chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với đơn vị tư vấn cơ bản hoàn thành xây dựng phương án giá đất.

+ Đối với 01 dự án được UBND tỉnh cho thuê đất (dự án Bến xe Quảng Ngãi do Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi làm chủ đầu tư): UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 22/12/2021.

- Kiến nghị “*Tham mưu UBND tỉnh: (i) Ban hành giá đất làm căn cứ để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất đối với 01 dự án đã có Quyết định giao đất có thu tiền sử dụng đất của UBND tỉnh; (ii) ban hành Quyết định thu hồi hoặc gia hạn thời gian thuê đất đối với 02 trường hợp đã hết thời hạn thuê đất theo quy định của Luật Đất đai*”.

Kết quả thực hiện:

+ Đối với 01 dự án đã có Quyết định giao đất có thu tiền sử dụng đất: Dự án Bến xe Quảng Ngãi do Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi làm chủ đầu tư: UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 22/12/2021.

+ Đối với 02 trường hợp đã hết thời hạn thuê đất theo quy định của Luật Đất đai:

(1) Đối với trường hợp Công ty CP Bê tông An Hải thuê đất tại xã An Hải, huyện Lý Sơn: Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức họp thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện gia hạn sử dụng đất đối với dự án và ban hành Thông báo thẩm định số 2999/TB-STNMT ngày 27/8/2020; tuy nhiên đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa tiếp nhận hồ sơ bổ sung của Công ty theo các nội dung thẩm định tại thông báo nêu trên. Dự kiến trong quý II/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định.

(2) Đối với trường hợp Công ty TNHH Mỹ Yên thuê đất tại xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành: Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất số 231/QĐ-UBND ngày 18/3/2022.

4. Cục Thuế tỉnh

a) **Kiến nghị đã thực hiện:** 03/15 kiến nghị, đạt 20%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Yêu cầu Công ty CP năng lượng và công nghệ cao Trường Thành Quảng Ngãi khai điều chỉnh, bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNDN và thực hiện kết chuyển chi phí lãi không được trừ năm 2019, số tiền 1.598trđ để xác định chi phí lãi vay và thu nhập chịu thuế TNDN năm 2020 đảm bảo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ*”

Kết quả thực hiện: Đơn vị đã thực hiện điều chỉnh kết chuyển chi phí lãi vay không được trừ năm 2019, số tiền 1.598.657.852 đồng qua năm 2020 trên Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2020 kê khai bổ sung lần thứ 1 gửi đến Cơ quan Thuế ngày 23/3/2022.

- Kiến nghị “*Thực hiện thông báo thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với Công ty CP Thủy điện Huy Mãng hàng năm theo Quyết định thay thế khoản 5 Điều 1 Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*”

Kết quả thực hiện: Cục Thuế tỉnh đã thực hiện thông báo thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với Công ty CP Thủy Điện Huy Mãng tại Thông báo nộp tiền số 1213/TB-CTQNG ngày 30/3/2022 về tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Kiến nghị “*Đối với số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Công ty CP Thủy điện Đakđrinh, đề nghị Cục Thuế tỉnh thực hiện Thông báo thu từ năm 2021 sau khi có Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường*”

Kết quả thực hiện: Cục Thuế tỉnh đã thực hiện thông báo thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với Công ty CP Thủy Điện Đakđrinh tại Thông báo nộp tiền số 822/TB-CTQNG ngày 18/3/2022 về tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

b) Kiến nghị đang thực hiện: 08/15 kiến nghị, bằng 53,3%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Điều chỉnh giảm báo cáo nợ thuế đến 31/12/2020 theo kết quả của KTNN là 439trđ (tiền cấp quyền khai thác khoáng sản). Nghiêm túc thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo Quy trình cưỡng chế nợ thuế của Tổng cục Thuế để thu kịp thời, đầy đủ các khoản nợ thuế quá hạn trên 90 ngày nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu thu nợ được Tổng cục Thuế giao. Phối hợp chặt chẽ với KBNN để nắm thông tin về tình hình thanh toán nguồn vốn NSNN đối với các trường hợp được giải quyết không tính tiền chậm nộp*”

Kết quả thực hiện: Thực hiện kiến nghị của KTNN, Cục Thuế đã thực hiện điều chỉnh giảm tiền thuế nợ 439.000.000đồng (tiền cấp quyền khai thác khoáng sản) của năm 2020 (Công văn số 763/CTQNG-QLN ngày 15/3/2022 về việc báo cáo số liệu nợ theo kết luận, kiến nghị KTNN KVIII).

- Kiến nghị “*Tiến hành thanh kiểm tra thuế để xác định số thuế TNDN phải nộp đối với Công ty CP Hưng Phú Thịnh do không đáp ứng được điều kiện ưu đãi về thuế TNDN đối với các kỳ khai quyết toán có xác định ưu đãi về thuế TNDN*”

Kết quả thực hiện: Cục Thuế tỉnh đã đưa Công ty CP Hưng Phú Thịnh vào kế hoạch thanh tra kiểm tra năm 2022 và sẽ thực hiện thanh tra kiểm tra đơn vị này trong thời gian đến (Kế hoạch thanh tra kiểm tra năm 2022 đã được Tổng cục Thuế phê duyệt tại Quyết định số 1968/QĐ-TCT ngày 24/12/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế năm 2022 đối với Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

- Kiến nghị “*Tiến hành thanh tra thuế tại Công ty CP Đường Quảng Ngãi để xác định việc khai thuế GTGT của dự án đầu tư tại tỉnh Gia Lai để bù trừ với số thuế GTGT phải nộp tại tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo đúng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại Công văn số 4943/TCT-KK ngày 23/11/2015 (chỉ được bù trừ số thuế GTGT của dự án đầu tư với số thuế GTGT phải nộp tại trụ sở chính đối với số thuế GTGT phát sinh trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động)*”

Kết quả thực hiện: Cục Thuế tỉnh đã đưa Công ty CP Đường Quảng Ngãi vào kế hoạch thanh tra kiểm tra năm 2022 và sẽ thực hiện thanh tra kiểm tra đơn vị này trong thời gian đến (Kế hoạch thanh tra kiểm tra năm 2022 đã được Tổng cục Thuế phê duyệt tại Quyết định số 1968/QĐ-TCT ngày 24/12/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế năm 2022 đối với Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

- Kiến nghị “*Xác định chi phí lãi vay được trừ tại Công ty TNHH BOT Thiên Tân - Thành An đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số*

20/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 68/2020/NĐ-CP của Chính phủ). Đồng thời, truy thu về thuế TNDN do điều chỉnh giảm chi phí lãi vay khi quyết toán thuế TNDN đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thuế TNDN”

Kết quả thực hiện: Cục Thuế tỉnh (Phòng Thanh tra kiểm tra số 3) đã ban hành Giấy mời số 23/GM-CTQNG ngày 23/3/2022 mời đơn vị đến ký phụ lục biên bản theo kiến nghị của KTNN, tuy nhiên đơn vị không đến làm việc. Bên cạnh đó, đơn vị đã có Công văn số 17/CV ngày 22/3/2022 gửi KTNN Khu vực III giải trình và kiến nghị về Thông báo kết quả kiểm toán của KTNN Khu vực III tại Cục Thuế tỉnh đối với dự án Đầu tư xây dựng Công trình mở rộng QL1 đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi theo hình thức Hợp đồng BOT. Cục Thuế tỉnh tiếp tục lập phụ lục biên bản kiểm tra thuế đối với Công ty để xử lý theo quy định.

- Kiến nghị “Theo dõi số thuế GTGT của dự án đầu tư không được hoàn thuế của Công ty CP thép Hòa Phát Dung Quất 11.845trđ chỉ được chuyển kỳ sau khấu trừ khi được cấp Giấy phép xây dựng và hóa đơn GTGT đầu vào đảm bảo điều kiện được khấu trừ theo quy định của Luật thuế GTGT. Trường hợp không được cấp Giấy phép xây dựng, đề nghị Cục Thuế tỉnh xác định đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật thuế”

Kết quả thực hiện: Ngày 24/3/2022, Cục Thuế tỉnh đã có Công văn số 981/QTCNG-TTKT2 yêu cầu đơn vị cung cấp thông tin về tình hình cấp phép xây dựng của các hạng mục công trình đã xây dựng nhưng chưa được cấp phép (liên quan đến số thuế đầu vào 11.485trđ). Khi có trả lời của đơn vị, Cục Thuế sẽ xử lý theo quy định.

- Kiến nghị “Xác định lại tiền thuê đất của Công ty CP Bê tông An Hải (diện tích 3.000m²) và Công ty TNHH Mỹ Yên (diện tích 1.917.000m²) trong thời gian chưa được gia hạn sử dụng hoặc thu hồi đất theo đơn giá thuê đất do UBND tỉnh ban hành của từng năm sử dụng đất được quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính”

Kết quả thực hiện:

(1) Công ty TNHH Mỹ Yên: Ngày 07/3/2022, Cục Thuế tỉnh có Công văn số 621/CTQNG-HKDCN gửi Công ty TNHH Mỹ Yên (Công ty) đề nghị lập tờ khai tiền thuê đất, thuê mặt nước theo mẫu số 01/TMĐN (ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Ngày 15/3/2022, Công ty nộp Tờ khai tiền thuê đất cho Cục Thuế tỉnh. Qua kiểm tra thông tin trên Tờ khai tiền thuê đất của Công ty thì diện tích đất Công ty kê khai là 1.617.825 m², chênh lệch giảm 299.175 m² so với diện tích đất mà KTNN kiến nghị thu tiền thuê đất. Cục Thuế có Công văn số 883/CTQNG-HKDCN ngày 21/3/2022 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị rà soát và xác định diện tích đất của Công ty đang quản lý và sử dụng sau khi hết thời hạn thuê đất. Đến nay, Cục Thuế tỉnh vẫn chưa nhận được phúc đáp của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(2) Công ty Cổ phần Bê tông An Hải: Ngày 17/3/2022, Chi cục Thuế huyện Lý Sơn có Công văn số 58/CCT-NV đề nghị Công ty Cổ phần Bê tông

An Hải (Công ty) lập tờ khai tiền thuê đất, thuê mặt nước theo mẫu số 01/TMĐN (ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Ngày 31/3/2022, Công ty nộp tờ khai theo mẫu số 01/TMĐN cho Chi cục Thuế huyện Lý Sơn. Cục Thuế đang triển khai thực hiện các bước tiếp theo để tính thu tiền thuê đất của Công ty theo đúng quy định.

- Kiến nghị *“Theo dõi số lỗ còn được chuyển năm sau đối với các trường hợp qua kiểm toán xác định giảm số lỗ năm 2020 (Công ty CP Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung; Công ty CP Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi; Công ty CP May Vinatex Đức Phổ; Công ty CP đầu tư xây dựng Thiên Tân)”*.

Kết quả thực hiện:

+ Công ty CP Nông Lâm Nghiệp 24/3 Quảng Ngãi đã thực hiện điều chỉnh giảm lỗ số tiền 275.018.761 đồng trên tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2020 bổ sung lần thứ 1 gửi đến Cơ quan Thuế ngày 05/11/2021;

+ Công ty CP May Vinatex Đức Phổ đã thực hiện điều chỉnh giảm lỗ số tiền 1.175.929.308 đồng trên tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2020 bổ sung lần thứ 1 gửi đến Cơ quan Thuế ngày 06/11/2021;

+ Công ty CP Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung: Cục Thuế tỉnh đã ban hành Thông báo số 783/TB-CTQNG ngày 16/3/2022 yêu cầu Công ty CP Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung thực hiện khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNDN năm 2020 theo kiến nghị của KTNN, tuy nhiên đơn vị chưa thực hiện điều chỉnh.

+ Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thiên Tân: Theo kiến nghị của KTNN là giảm lỗ năm 2020 là 9.454.136.914 đồng. Tuy nhiên, Cơ quan Thuế và Công ty chưa nhận được biên bản kiểm tra, đối chiếu giữa KTNN với đơn vị. Qua tờ khai đơn vị gửi đến Cơ quan Thuế thì tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2020 bổ sung lần 2 đơn vị kê khai Quyết toán thuế TNDN có Thu nhập chịu thuế là 2.412.037.951 đồng (quyết toán không lỗ), tuy nhiên kết luận của KTNN là giảm lỗ 9.454.136.914 đồng, đề nghị KTNN giải thích việc giảm lỗ như KTNN đã nêu để Cục Thuế có cơ sở hướng dẫn đơn vị thực hiện.

- Kiến nghị *“Đôn đốc các Doanh nghiệp thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước các khoản thuế theo kết luận và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Đồng thời căn cứ kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước để xác định hành vi vi phạm và ban hành quyết định xử phạt VPHC về thuế theo Luật quản lý Thuế”*.

Kết quả thực hiện: trên cơ sở kết luận và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Cục Thuế tỉnh đã có văn bản gửi các đơn vị liên quan đề nghị thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời vào NSNN các khoản thuế. Đến nay, các đơn vị đã nộp vào NSNN số tiền 61.240.600 đồng, số còn lại chưa nộp là 1.106.443.729 đồng. Cục Thuế tỉnh sẽ tiếp tục đôn đốc và làm việc với các đơn vị để hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.

c) **Kiến nghị chưa thực hiện:** 04/15 kiến nghị, bằng 26,7%; cụ thể:

- Kiến nghị “Rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng toán thu nội địa đảm bảo các khoản thu có cơ sở thực hiện và sát với khả năng nguồn thu trên địa bàn”.

- Kiến nghị “Tăng cường kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thu nhằm kịp thời phát hiện hồ sơ khai thuế có dấu hiệu bất thường để yêu cầu người nộp thuế giải trình, bổ sung hoặc đưa vào kế hoạch thanh, kiểm tra thuế theo quy định của Luật quản lý Thuế. Kịp thời phát hiện và kiên quyết xử phạt VPHC đối với các trường hợp khai không đúng, không đầy đủ hồ sơ khai thuế theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ”

- Kiến nghị “Chấn chỉnh và nghiêm túc rút kinh nghiệm một số nội dung trong công tác quản lý thu thuế: (i) việc xử lý kết quả kiểm tra về hoàn thuế GTGT đảm bảo đầy đủ căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật thuế; (ii) việc kiểm tra thuế tại trụ sở NNT đối với 02 DN nằm ngoài kế hoạch kiểm tra được Tổng cục Thuế phê duyệt; (iii) việc xử lý kết quả thanh, kiểm tra về thuế đảm bảo đúng hành vi vi phạm về thuế và phù hợp với quy định pháp luật thuế; (iv) việc theo dõi quản lý thu; tổng hợp báo cáo quyết toán tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; tổng hợp báo cáo miễn, giảm thuế; (v) việc giám sát hồ sơ khai thuế của các DN có giao dịch liên kết chưa kịp thời phát hiện các trường hợp không khai thông tin về quan hệ và giao dịch liên kết; xác định chi phí lãi vay không đúng quy định và chưa loại trừ khi quyết toán thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ”.

- Kiến nghị “Rà soát các trường hợp hoàn thuế GTGT đối với dự án của CSKD ngành nghề có điều kiện; hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư khi chưa được cấp phép và xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với số thuế GTGT đã hoàn sai quy định”.

5. Cục Hải quan tỉnh

a) Kiến nghị đã thực hiện: 02/04 kiến nghị, đạt 50%; cụ thể:

- Kiến nghị “Rút kinh nghiệm trong công tác lập dự toán thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu đảm bảo hướng dẫn của Bộ Tài chính; tăng cường công tác xây dựng nguồn thu đối với 02 doanh nghiệp trọng điểm trên địa bàn (Công ty CP Thép Hòa Phát, Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn) và các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn (dầu, quặng sắt, than đá) để dự toán xây dựng có cơ sở, bao quát nguồn thu và phù hợp với khả năng”.

Kết quả thực hiện: Việc xây dựng, lập dự toán của đơn vị theo hướng các nguồn thu NSNN ổn định và đơn vị đã xây dựng tăng 5% so với số thu dự kiến 2019 theo đúng Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính, riêng dầu thô nhập khẩu và số thu nộp NSNN từ Dự án thép Hòa Phát Dung Quất đơn vị xây dựng theo đúng kế hoạch của doanh nghiệp mà không có cơ sở để xây dựng theo hướng tăng 5-7% so với số thu dự kiến 2019 của Thông tư nêu trên. Hơn nữa, việc lập dự toán hàng năm rơi vào tháng 7, lúc này doanh nghiệp chưa có kế hoạch nhập khẩu hàng hóa cho năm sau, số thu từ nhập khẩu dầu thô phụ thuộc vào sự tăng giảm giá dầu trên thị trường thế giới, đặc biệt trong năm 2019 lúc xây dựng dự toán và cả năm 2020 tình hình dịch bệnh Covid-19 trên

toàn thể giới ảnh hưởng lớn đến kế hoạch sản xuất, nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp nên doanh nghiệp không cung cấp được chính xác số thu NSNN dự kiến cho năm xây dựng dự toán theo yêu cầu, dẫn đến việc lập dự toán thu NSNN năm 2020 thấp hơn so với thực tế thu năm 2020. Tiếp thu kiến nghị của KTNN, đơn vị đã thường xuyên theo dõi, nắm bắt kế hoạch sản xuất kinh doanh và xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có số thu lớn để báo cáo lên cấp trên.

- Kiến nghị “*Chấn chỉnh trong việc kiểm tra danh mục đăng ký miễn thuế nhập khẩu để kịp thời phát hiện hàng hóa đăng ký không thuộc đối tượng được miễn thuế; không phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực đầu tư, mục tiêu, quy mô, công suất của dự án để yêu cầu giải trình, làm rõ những thông tin có trong hồ sơ thông báo Danh mục miễn thuế hoặc thông báo hàng hóa không thuộc đối tượng miễn thuế theo quy định của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ*”.

Kết quả thực hiện: Cục Hải quan tỉnh ghi nhận ý kiến kết quả của KTNN. Tuy nhiên, những thông tin có trong hồ sơ tài liệu đăng ký danh mục miễn thuế là dự kiến. Theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ, hàng hóa xây dựng (đăng ký) Danh mục miễn thuế là dự kiến nhập khẩu và trước thời điểm nhập khẩu hàng hóa miễn thuế, doanh nghiệp có thể khai sửa đổi bổ sung thông tin hàng hóa đã đăng ký Danh mục miễn thuế.

b) Kiến nghị đang thực hiện: 02/04 kiến nghị, đạt 50%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Điều chỉnh tăng báo cáo nợ thuế đến 31/12/2020 đối với phí hải quan 99trđ. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo quy định của Luật quản lý thuế đối với các trường hợp nợ thuế quá hạn 90 ngày để thu kịp thời tiền thuế vào NSNN*”.

Kết quả thực hiện:

+ Đối với số tiền nợ phí hải quan 99trđ đơn vị đã tích cực đôn đốc và thu hồi, đến thời điểm 31/10/2021 đơn vị đã thu 91.956.000 đồng, số nợ còn phải thu là 7.270.000 đồng (cụ thể theo biểu mẫu đính kèm). Đơn vị cũng đã chỉ đạo các Chi cục thường xuyên thực hiện các biện pháp đôn đốc doanh nghiệp nộp phí, lệ phí vào NSNN.

+ Về chế độ báo cáo kế toán thuế XNK: hiện nay chưa có hướng dẫn của Tổng cục Hải quan về việc báo cáo nợ phí, lệ phí hải quan.

+ Đối với các trường hợp phát sinh mới nợ thuế quá hạn 90 ngày (nợ cưỡng chế), đơn vị xin tiếp thu kiến nghị của KTNN và đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế theo Điều 125 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 để thu hồi nợ thuế. Trong năm 2020 phát sinh nợ thuế quá hạn 90 ngày của Công ty CP Tập đoàn Tân Mai với số tiền nợ thuế là 645.417.719 đồng từ việc ấn định thuế do doanh nghiệp bị thu hồi Danh mục miễn thuế. Chi cục cũng đã áp dụng các biện pháp để thu hồi nợ: thông báo số tiền thuế nợ, xác minh tài khoản ngân hàng, áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo Điều 125 Luật Quản lý thuế; cụ thể: Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Dung Quất đã ban hành Quyết định cưỡng chế số

310/QĐ-HQDQ ngày 30/6/2021 về việc cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản; Quyết định số 395/QĐ-HQDQ ngày 04/8/2021 về việc cưỡng chế bằng biện pháp dừng làm thủ tục hải quan.

- Kiến nghị “*Tiến hành kiểm tra sau thông quan đối với các mặt hàng nhập khẩu được miễn thuế của Công ty CP thép Hòa Phát Dung Quất nhưng tại thời điểm đăng ký danh mục miễn thuế chưa có đủ cơ sở để xác định hàng hóa đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a và điểm c khoản 7 Điều 103 Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính*”.

Kết quả thực hiện: Cục Hải quan tỉnh xin tiếp thu kiến nghị của KTNN. Trong năm 2022, đơn vị sẽ tiến hành kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp và báo cáo cụ thể tình hình thực hiện về Tổng cục Hải quan và Kiểm toán nhà nước.

6. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi

a) Kiến nghị đã thực hiện: 01/02 kiến nghị, đạt 50%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc không kịp thời trích tài khoản tiền gửi của Chủ đầu tư để thu hồi nộp ngân sách các khoản tạm ứng đền bù quá thời hạn chưa chi trả cho người thụ hưởng theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 52/2018/TT-BTC*”.

Kết quả thực hiện: KBNN Quảng Ngãi đã tổ chức họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm Lãnh đạo, công chức phòng nghiệp vụ liên quan trong việc không kịp thời trích tài khoản tiền gửi của Chủ đầu tư để thu hồi nộp ngân sách các khoản tạm ứng đền bù quá thời hạn chưa chi trả cho người thụ hưởng theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 52/2018/TT-BTC; yêu cầu tích cực phối hợp với Chủ đầu tư thu hồi dứt điểm trong 6 tháng đầu năm 2022.

Mặt khác, KBNN Quảng Ngãi đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc Chủ đầu tư, quy định thời hạn cụ thể thu hồi tạm ứng. Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan phát sinh trong quá trình triển khai, một số CĐT đã có văn bản báo cáo UBND tỉnh xin gia hạn thời gian và cam kết thực hiện. Vì vậy, KBNN Quảng Ngãi tạm thời chưa trích thu hồi tài khoản tiền gửi của Chủ đầu tư để nộp NSNN theo quy định. Kết quả đến 31/01/2022, đã thu hồi được 5.981.635.355 đồng.

b) Kiến nghị đang thực hiện: 01/02 kiến nghị, bằng 50%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Phối hợp với UBND thành phố Quảng Ngãi để thu hồi tạm ứng quá hạn 28.088trđ*”.

Kết quả thực hiện: KBNN Quảng Ngãi đã kịp thời ban hành các Công văn: Số 171/KBQN-KSC ngày 09/4/2021, số 594/KBQN-KSC ngày 13/10/2021, số 36/KBQN-KSC ngày 19/01/2022 gửi BQL dự án ĐTXD và PTQĐ thành phố Quảng Ngãi, tích cực đôn đốc thu hồi tạm ứng vốn đầu tư XD CB quá thời hạn thanh toán theo quy định.

7. Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án: Đang thực hiện: 02/02 kiến nghị, bằng 100%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Các Sở: Công Thương, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; các BQL DA ĐTXD các công trình: Giao thông tỉnh, Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh; các Công ty TNHH MTV: Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi, Đầu tư xây dựng và KDDV Quảng Ngãi; Công ty TNXP tỉnh Quảng Ngãi; UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Hà, Trà Bồng, Mộ Đức, Ba Tơ, Lý Sơn, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; Ban quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi và UBND huyện Lý Sơn phối hợp với KBNN tập trung thu hồi số dư nợ tạm ứng của 64 dự án tại 20 chủ đầu tư đến 31/10/2021 đã quá hạn (217.329,3trđ)*”

Kết quả thực hiện: KBNN Quảng Ngãi đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc Chủ đầu tư, quy định thời hạn cụ thể thu hồi tạm ứng. Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan phát sinh trong quá trình triển khai, một số CĐT đã có văn bản báo cáo UBND tỉnh xin gia hạn thời gian và cam kết thực hiện. Đến nay, đã thu hồi được 9.453.218.815 đồng.

- Kiến nghị “*Chấn chỉnh và có biện pháp khắc phục những tồn tại trong công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư; thiết kế BVTC, dự toán tính thừa khối lượng, sai định mức, đơn giá; công tác hợp đồng và quản lý tiến độ; chưa kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng hợp đồng đã quá hạn; công tác nghiệm thu thanh toán còn sai sót đã nêu tại Báo cáo kiểm toán*”.

Kết quả thực hiện:

+ Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đã chỉ đạo BQL dự án ĐTXD chủ trì phối hợp với các đơn vị tổ chức hợp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với cá nhân, tập thể có liên quan.

+ Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh đã có các Công văn: Số 433/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022, số 434/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022 và số 435/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022 chỉ đạo các tập thể, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung kiến nghị của KTNN, cụ thể:

(1) Chỉ đạo các tập thể, cá nhân các phòng liên quan của BQL dự án tổ chức họp để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc tham mưu triển khai thực hiện dự án còn để tồn tại, sai sót một số nội dung mà KTNN đã nêu. Theo đó, các tập thể và cá nhân có liên quan đã nghiêm túc tổ chức chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu điều hành để thực hiện các dự án mới được tốt hơn.

(2) Chỉ đạo việc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các đơn vị Tư vấn thiết kế, Tư vấn thẩm tra và Tư vấn giám sát của các dự án đã để xảy ra các sai sót trong quá trình khảo sát, lập thiết kế BVTC và dự toán còn trường hợp tính sai khối lượng, sai đơn giá, giải pháp thiết kế chưa phù hợp với thực tế phải điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện làm tăng giá trị dự toán 8.089,5 triệu đồng (*đối với các đơn vị Tư vấn thiết kế*); chưa làm hết trách nhiệm trong việc kiểm tra, rà soát lại thiết kế, dự toán do Tư vấn thiết kế lập nên dẫn đến các sai sót như đã đề cập nêu trên (*đối với các đơn vị Tư vấn thẩm tra*); công tác giám

sát, nghiệm thu, thanh toán KLHT, quản lý chất lượng công trình chưa loại trừ các sai sót trên hồ sơ thiết kế, dự toán dẫn đến còn trường hợp nghiệm thu tính sai khối lượng số tiền 290,2 triệu đồng (đối với các đơn vị Tư vấn giám sát).

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Kiến nghị đang thực hiện: 04/06 kiến nghị, bằng 66,7%; cụ thể:

- Kiến nghị “UBND huyện Sơn Tịnh kiểm tra, rà soát, xác định số tiền phải nộp về ngân sách tỉnh khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất của dự án Khu tái định cư phía Bắc Đồng Gốc Gáo, huyện Sơn Tịnh thu trong năm 2018, 2019 nhưng không nộp về tỉnh để chuyển nguồn qua nhiều năm (13.159,5trđ)”.

Kết quả thực hiện: UBND huyện Sơn Tịnh đang phối hợp với Sở Tài chính để xác định số tiền phải nộp về ngân sách tỉnh khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất của dự án Khu tái định cư phía Bắc Đồng Gốc Gáo, huyện Sơn Tịnh thu trong năm 2018, 2019.

- Kiến nghị: “UBND các huyện: Trà Bồng, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Nghĩa Hành và thành phố Quảng Ngãi chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc không quyết toán kịp thời kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách với BHXH để thu hồi kinh phí thừa nộp trả ngân sách tỉnh 4.239trđ”.

Kết quả thực hiện:

+ UBND thành phố Quảng Ngãi đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch TP chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc không quyết toán kịp thời kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách với BHXH để thu hồi nộp trả ngân sách tỉnh 58 triệu đồng.

+ Cơ quan Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Trà Bồng xin rút kinh nghiệm trong việc cấp phát kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách cho những năm tiếp theo.

+ Huyện Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành đã nộp trả kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế còn thừa về ngân sách tỉnh.

- Kiến nghị: “UBND thành phố Quảng Ngãi chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc không nộp trả ngân sách tỉnh kế hoạch vốn năm 2019 trở về trước quá thời hạn giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công”.

Kết quả thực hiện: UBND thành phố Quảng Ngãi đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch TP chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc không nộp trả ngân sách tỉnh 28.669,348 triệu đồng kế hoạch vốn năm 2019 trở về trước quá thời hạn giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Kiến nghị: “UBND thành phố Quảng Ngãi, huyện Lý Sơn, Sơn Tịnh chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc quyết toán không đúng nội dung ghi trong dự toán đã được HĐND tỉnh thông qua đầu năm và không đúng mục lục NSNN”.

Kết quả thực hiện:

+ UBND thành phố Quảng Ngãi đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch TP chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc quyết toán không đúng nội dung ghi

trong dự toán đã được HĐND tỉnh thông qua đầu năm và không đúng mục lục NSNN.

+ Huyện Lý Sơn, Sơn Tịnh chưa báo cáo kết quả thực hiện.

b) Kiến nghị chưa thực hiện: 02/06 kiến nghị, bằng 33,3%; cụ thể:

- Kiến nghị “UBND huyện Lý Sơn chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc điều chỉnh quy hoạch (Điều chỉnh quy hoạch theo văn bản số 3610/UBND-CNXD ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi) chưa tổ chức xin ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực chưa tuân thủ theo quy định của Luật Xây dựng 2014”.

- Kiến nghị “UBND huyện Lý Sơn: Chấm dứt việc UBND huyện vừa là cơ quan phê duyệt dự án đầu tư, báo cáo kinh tế - kỹ thuật vừa làm chủ đầu tư không đúng quy định của Luật Xây dựng; Chỉ đạo các đơn vị có liên quan giải quyết dứt điểm các tồn tại đối với dự án Hệ thống trữ nước sinh hoạt kết hợp tưới tiết kiệm cho nông nghiệp đảo Lý Sơn (HN Bể chức nước số 02) để sớm bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo đúng kế hoạch”.

IV. Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan:

1. Kiến nghị đã thực hiện: 02/07 kiến nghị, bằng 28,6%; cụ thể:

- Kiến nghị “KBNN Quảng Ngãi: (i) Thanh toán các nhiệm vụ chi năm 2020 trong khi chưa hạch toán chuyển nguồn, phải sử dụng nguồn thu năm 2021 để thanh toán, vi phạm nguyên tắc quản lý ngân sách quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước. (ii) Hạch toán phân chia tỷ lệ điều tiết nguồn thu về tiền chậm nộp thuế GTGT không đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; khoản 2 Điều 3 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính”.

Kết quả thực hiện: KBNN Quảng Ngãi đã tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm Lãnh đạo, công chức nghiệp vụ Phòng Kế toán nhà nước, nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc:

(i) Chưa kịp thời hạch toán chuyển nguồn; sử dụng nguồn thu năm 2021 thanh toán các nhiệm vụ chi năm 2020, vi phạm nguyên tắc quản lý ngân sách quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước.

Thời gian tới, KBNN Quảng Ngãi tích cực đôn đốc, phối hợp cơ quan Tài chính khẩn trương thực hiện quy trình hạch toán chuyển nguồn, đảm bảo kịp thời đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản dự toán chưa thực hiện hoặc chưa chi hết; các khoản đã tạm ứng trong dự toán; số dư tài khoản tiền gửi ngân sách cấp chưa thực hiện hay chưa sử dụng hết của năm trước được chuyển sang năm sau theo đúng quy định tại Công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau.

(ii) Hạch toán phân chia tỷ lệ điều tiết khoản thu tiền chậm nộp thuế GTGT không đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; khoản 2 Điều 3 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

KBNN Quảng Ngãi đã chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc điều chỉnh nguồn thu tiền chậm nộp thuế GTGT từ ngân sách tỉnh nộp trả NSTW số tiền 845.150.226 đồng.

- Kiến nghị “Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân tại Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn: Thiết kế cơ sở chưa tuân thủ quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2.000; để phát sinh nợ đọng XDCB 3.624trđ”.

Kết quả thực hiện: Ngày 22/3/2022, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn đã tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân Ban quản lý liên quan đến việc thiết kế cơ sở chưa tuân thủ quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2.000, chưa chuẩn xác và chưa phù hợp với thực tế hiện trường làm tăng giá trị dự toán 1.443,3 triệu đồng và để phát sinh nợ đọng XDCB 3.624 triệu đồng.

2. Kiến nghị đang thực hiện: 03/07 kiến nghị, bằng 42,8%; cụ thể:

- Kiến nghị “UBND tỉnh Quảng Ngãi trong việc chậm xử lý hụt thu dẫn đến lập Báo cáo quyết toán NSDP chậm so với quy định, thuộc hành vi bị cấm trong lĩnh vực NSNN theo quy định tại khoản 9 Điều 18 Luật NSNN”

Kết quả thực hiện: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, báo cáo UBND tỉnh tại Công văn số 1045/UBND-KTTH ngày 10/3/2022. Sở Tài chính đã có Công văn số 869/STC-NS ngày 30/3/2022 báo cáo, giải trình cụ thể cho UBND tỉnh.

- Kiến nghị “Làm rõ trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc không tham mưu UBND tỉnh quyết định giảm chi đầu tư 377.996trđ đã được Thường trực HĐND thống nhất tại Công văn số 313/HĐND-KTNS ngày 31/12/2020”

Kết quả thực hiện: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư làm rõ trách nhiệm của các cơ quan có liên quan theo kiến nghị của KTNN. Sở Tài chính đã có Công văn số 869/STC-NS ngày 30/3/2022 báo cáo, giải trình cụ thể cho UBND tỉnh.

- Kiến nghị “Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân đối với BQLDA các công trình NN và PTNT (Nay là BQLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi): Duyệt dự án đầu tư khi báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được phê duyệt (Dự án Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước và dự án Đập ngăn mặn Trà Bồng); để phát sinh nợ đọng XDCB 5.259trđ; làm rõ trách nhiệm của các bên liên quan trong việc thiết kế đường công vụ thi công đập Bình Phước đi trên tuyến đê ven sông không đủ khả năng chịu lực để vận chuyển tập kết thiết bị thi công làm ảnh hưởng tiến độ thực hiện dự án”.

Kết quả thực hiện: Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh đã có các Công văn: số 433/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022, số 434/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022 và số 435/BQL-KHĐT ngày 17/3/2022 chỉ đạo các tập thể, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung kiến nghị của KTNN, cụ thể: Đề nghị Ông Từ văn Tám, nguyên Giám đốc BQL DA các công trình

nông nghiệp và PTNT trước đây kiểm điểm trách nhiệm cá nhân và đề xuất kiểm điểm các tập thể, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu trình phê duyệt dự án đầu tư khi báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được phê duyệt; để phát sinh nợ đọng XDCB 5.259trđ; làm rõ trách nhiệm của các bên liên quan trong việc thiết kế đường công vụ thi công đập Bình Phước đi trên tuyến đê ven sông không đủ khả năng chịu lực để vận chuyển tập kết thiết bị thi công làm ảnh hưởng tiến độ thực hiện dự án.

3. Kiến nghị chưa thực hiện: 02/07 kiến nghị, bằng 28,6%; cụ thể:

- Kiến nghị “*Cục Thuế tỉnh trong việc giải quyết hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư của 02 trường hợp CSKD ngành nghề kinh doanh có điều kiện (kinh doanh điện lực) khi chưa đáp ứng được điều kiện hoàn thuế theo hướng dẫn tại tiết c điểm 3 khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, tổng số thuế GTGT đã hoàn 24.793trđ*”.

- Kiến nghị “*Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân tại Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi: Kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân để phát sinh nợ đọng XDCB 23.566,7trđ*”.

V. Kiến nghị đối với HĐND tỉnh Quảng Ngãi

1. Kiến nghị “*Tăng cường giám sát đối với UBND tỉnh việc quản lý, sử dụng và điều hành ngân sách địa phương còn một số tồn tại qua kết quả kiểm toán. Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của KTNN được nêu tại Báo cáo kiểm toán*”.

Kết quả thực hiện: HĐND tỉnh chỉ đạo Thường trực, các Ban HĐND tỉnh tăng cường giám sát thường xuyên việc ban hành các quyết định của UBND tỉnh trong điều hành ngân sách, giám sát qua báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị kiểm toán.

2. Kiến nghị “*Dự toán NS hàng năm cần xem xét kỹ các căn cứ để giao dự toán thu NSNN trên địa bàn; nhất là đối với các nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn có ảnh hưởng đến cân đối NS địa phương, đảm bảo việc giao dự toán thu NSNN có cơ sở thực hiện và sát với khả năng nguồn thu trên địa bàn; Xem xét giao dự toán thu khác (thu tiền phạt và tiền chậm nộp) trong lĩnh vực Hải quan là nguồn thu thường xuyên qua các năm*”.

Kết quả thực hiện: Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, HĐND tỉnh chỉ đạo Thường trực, Ban KT-NS HĐND tỉnh bám sát Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán hằng năm, xem xét kỹ các căn cứ để thẩm tra dự toán NSNN hằng năm; nhất là các khoản thu ngân sách mà UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tăng so với dự toán Trung ương giao, đề nghị UBND tỉnh giải trình làm rõ cơ sở, tính khả thi của nguồn thu để HĐND tỉnh xem xét, quyết định. Đối với khoản thu khác (tiền phạt và tiền chậm nộp), HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tổng hợp đầy đủ vào dự toán thu NSNN trên địa bàn khi trình HĐND tỉnh quyết định dự toán NSNN năm 2023 tại Kỳ họp cuối năm 2022.

3. Kiến nghị “*Khi phê chuẩn quyết toán NSDP cần lưu ý các nội dung tồn tại trong công tác quyết toán NSDP đã được chỉ ra tại BCKT*”.

Kết quả thực hiện: HĐND tỉnh chỉ đạo Thường trực, Ban KT-NS HĐND tỉnh khi thẩm tra phê chuẩn quyết toán NSĐP lưu ý các nội dung tồn tại trong công tác quyết toán NSĐP đã chỉ ra tại BCKT.

4. Kiến nghị *“Xem xét, cân nhắc trong việc ban hành các chế độ chính sách làm tăng chi ngân sách trong điều kiện NS tỉnh hụt thu 02 năm liên tiếp”*.

Kết quả thực hiện: Ngân sách tỉnh hụt thu 02 năm liên tiếp 2019, 2020; năm 2021, ngân sách tỉnh tăng thu so với dự toán HĐND tỉnh giao; tuy nhiên, trong thời gian đến khi UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết ban hành các chế độ, chính sách làm tăng chi ngân sách, nhất là các chế độ, chính sách đặc thù của địa phương, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh làm rõ giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, khả năng cân đối ngân sách của từng cấp đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Kiến nghị *“Rút kinh nghiệm trong việc: (i) Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 quyết nghị chủ trương đầu tư, phê duyệt nhiều dự án nhưng chưa xem xét khả năng cân đối vốn, vượt nguồn lực của địa phương dẫn đến nhiều dự án kết thúc giai đoạn 2016-2020 nhưng vẫn chưa kịp thời hoàn thành bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng, nhu cầu vốn bố trí còn thiếu so với tổng mức đầu tư của các dự án chuyển sang giai đoạn sau 5.712.187trđ (103 dự án); (ii) Chưa thực hiện yêu cầu UBND tỉnh tổ chức rà soát cắt giảm, đình hoãn các dự án chưa thật sự cần thiết trong điều kiện hụt thu ngân sách so dự toán được giao, trình HĐND quyết nghị điều chỉnh giảm dự toán chi”*.

Kết quả thực hiện:

- Đối với nội dung (i): Rút kinh nghiệm tồn tại, hạn chế này, khi thẩm tra quyết định chủ trương đầu tư, Ban Kinh tế - Ngân sách xem xét kỹ hơn điều kiện quyết định chủ trương đầu tư, trong đó, có điều kiện về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; tất cả các dự án phải có quyết định chủ trương đầu tư mới đủ điều kiện giao kế hoạch đầu tư công trung hạn; hạn chế việc phát sinh danh mục công trình ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được HĐND tỉnh thông qua.

- Đối với nội dung (ii): Thường trực HĐND tỉnh rút kinh nghiệm đối với nội dung kiến nghị này; tuy nhiên, tại cuộc họp thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm toán, đại diện Thường trực HĐND tỉnh cũng đã có báo cáo, làm rõ thêm nội dung này với Kiểm toán Nhà nước; theo đó, tại Kỳ họp giữa năm 2020, UBND tỉnh có Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 06/7/2020 báo cáo HĐND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ cả năm 2020; dự kiến thu nội địa giảm so với dự toán HĐND tỉnh giao khoảng 3.671 tỷ đồng (trong đó, NSĐP được hưởng giảm 3.146 tỷ đồng). Tại Báo cáo số 121, UBND tỉnh dự kiến xử lý hụt thu *“đề nghị Trung ương bổ sung trong cân đối bằng với mức chi năm 2017 năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017- 2020 cộng với phần tăng lương cơ sở (từ 1,210 triệu đồng lên 1,490 triệu đồng), phần còn lại mới cắt giảm”*; tuy nhiên, tại Báo cáo thẩm tra số 126/BC-HĐND ngày 18/7/2020 của các Ban HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại Kỳ họp giữa năm 2020, Ban KT-NS HĐND tỉnh có đề nghị: *“Theo quy*

định của Luật Ngân sách Nhà nước, sau khi ngân sách địa phương thực hiện điều chỉnh giảm một số khoản chi và sử dụng các nguồn lực tài chính hợp pháp khác mà không đảm bảo khả năng cân đối thì ngân sách Trung ương mới hỗ trợ. Do đó, đề nghị UBND tỉnh cần chủ động rà soát, điều chỉnh giảm một số khoản chi trong trường hợp dự kiến số thu không đạt dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định theo quy định tại Khoản 1 Điều 59 Luật Ngân sách Nhà nước”.

6. Kiến nghị “*Thường trực HĐND rút kinh nghiệm trong việc không đôn đốc UBND tỉnh kịp thời trình phương án để xử lý dứt điểm hụt thu dẫn đến tình trạng thâm hụt NS, mất cân đối NSDP, phải giảm chi NS năm 2020 chuyển sang năm 2021”.*

Kết quả thực hiện: Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thường trực HĐND tỉnh rút kinh nghiệm đối với tồn tại, hạn chế này; thời gian đến, Thường trực HĐND tỉnh tăng cường giám sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương để kịp thời đôn đốc UBND tỉnh sớm trình Thường trực HĐND tỉnh điều chỉnh giảm chi ngân sách trong trường hợp dự kiến số thu không đạt dự toán được HĐND tỉnh giao theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Đề nghị Kiểm toán nhà nước khu vực III tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- Tổng Kiểm toán nhà nước;
- Kiểm toán nhà nước KV III;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu:VT, P.KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

Phụ lục 01

**TỔNG HỢP THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ TĂNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Đơn vị/Nội dung	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
	TỔNG CỘNG	2.997.609.679	1.400.264.000	1.597.345.679	46,7%
I	Tại Cục Thuế	1.167.684.329	61.240.600	1.106.443.729	5,2%
1	Thuế TNDN	259.307.961	61.240.600	198.067.361	23,6%
+	Công ty Cổ phần Tiến Hưng	198.067.361		198.067.361	0,0%
+	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hợp Nghĩa	61.240.600	61.240.600	0	100,0%
2	Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	908.376.368	0	908.376.368	0,0%
+	Công ty CP Thủy điện Đakđrinh	908.376.368		908.376.368	0,0%
II	Tại Sở Tài chính	1.829.925.350	1.339.023.400	490.901.950	73,2%
1	Tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa	1.829.925.350	1.339.023.400	490.901.950	73,2%
+	Quyết định giao đất (trong đó, diện tích đất trồng lúa 115.240,8m ²)	1.826.925.350	1.336.023.400	490.901.950	73,1%
+	Công ty CP Thương mại và xây lắp Lê Phan	3.000.000	3.000.000	0	100,0%

11

Phụ lục 02

**TỔNG HỢP THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ THU HỒI VÀ GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị, chỉ tiêu, nội dung kiến nghị	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
	Tổng số	119.039.869.577	54.671.756.237	64.368.113.340	45,9%
I	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ	1.280.231.000	515.310.000	764.921.000	40,3%
I.1	Chi thường xuyên	600.000.000	-	600.000.000	0,0%
1	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính	600.000.000	-	600.000.000	0,0%
-	Bệnh viện Đa khoa KV Đặng Thùy Trâm	450.000.000		450.000.000	0,0%
-	Bệnh viện Đa khoa TP Quảng Ngãi	150.000.000		150.000.000	0,0%
I.2	Chi đầu tư	680.231.000	515.310.000	164.921.000	75,8%
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	211.015.000	187.614.000	23.401.000	88,9%
-	Sửa chữa, cải tạo, mở rộng khu điều trị mới nội trú 04 tầng của bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	28.672.000	28.672.000	0	100,0%
-	Sửa chữa, nâng cấp Trường THPT số 1 Đức Phổ - Khối hành chính, thư viện và phòng truyền thống	15.656.000	15.656.000	0	100,0%
-	Nâng cấp, sửa chữa bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	85.005.000	85.005.000	0	100,0%
-	Trường THPT chuyên Lê Khiết - Cải tạo, XD phòng học, các hạng mục thiết yếu đạt tiêu chuẩn trường chuyên (giai đoạn 1)	81.682.000	58.281.000	23.401.000	71,4%
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi	246.620.000	122.841.000	123.779.000	49,8%
-	Chống bồi lấp Cửa Đại sông Trà Khúc, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi	83.168.000	83.168.000	0	100,0%
-	Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước	123.779.000		123.779.000	0,0%
-	Xây dựng tuyến đê biển thôn Thạnh Đức, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ	39.673.000	39.673.000	0	100,0%
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi	17.741.000	0	17.741.000	0,0%
-	Đường Tô Hiến Thành (Đoạn Trương Định - Trần Quốc Toản)	17.741.000	0	17.741.000	0,0%
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn	204.855.000	204.855.000	0	100,0%
-	Nâng cấp tuyến đường từ Giếng Tiên đi Khu nghĩa địa tập trung	26.179.000	26.179.000	0	100,0%
-	Xây dựng Quảng trường trung tâm huyện Lý Sơn	124.943.000	124.943.000	0	100,0%

STT	Đơn vị, chỉ tiêu, nội dung kiến nghị	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
-	Nâng cấp tuyến đường từ Đồn biên phòng đi Âm Linh Tự (giai đoạn 2)	53.733.000	53.733.000	0	100,0%
II	Giảm thanh toán, giảm dự toán	2.995.417.000	2.663.037.000	332.380.000	88,9%
II.1	Chi thường xuyên	1.097.000.000	974.241.000	122.759.000	88,8%
1	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính	1.097.000.000	974.241.000	122.759.000	88,8%
-	Kinh phí thường xuyên các đơn vị dự toán cấp tỉnh	947.000.000	824.241.000	122.759.000	87,0%
-	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	150.000.000	150.000.000	0	100,0%
II.2	Chi đầu tư	1.898.417.000	1.688.796.000	209.621.000	89,0%
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	324.436.000	236.201.000	88.235.000	72,8%
-	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	168.648.000	168.648.000	0	100,0%
-	Khu du lịch văn hóa Thiên Ân	67.553.000	67.553.000	0	100,0%
-	Trường THPT Lê Trung Đình (gđ2)	88.235.000	0	88.235.000	0,0%
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi	84.391.000	52.889.000	31.502.000	62,7%
-	Các tuyến đê huyện Bình Sơn: Đập ngăn mặn Trà Bồng	52.889.000	52.889.000	0	100,0%
-	Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước	31.502.000		31.502.000	0,0%
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi	1.175.209.000	1.085.325.000	89.884.000	92,4%
-	Khu dân cư và tái định cư Cầu Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi	196.584.000	196.584.000	0	100,0%
-	Cầu an Phú qua sông Phú Thọ thành phố Quảng Ngãi	696.146.000	696.146.000	0	100,0%
-	Khu dân cư Nghĩa Phú (Giai đoạn 2)	17.369.000		17.369.000	0,0%
-	Nâng cấp, chỉnh trang các trục đường Lê Trung Đình	192.595.000	192.595.000	0	100,0%
-	Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, thành phố Quảng Ngãi	72.515.000		72.515.000	0,0%
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn	314.381.000	314.381.000	0	100,0%
-	Trung tâm Chính trị Hành chính huyện Lý Sơn	314.381.000	314.381.000	0	100,0%
III	Thu hồi kinh phí thừa	60.034.186.133	31.306.838.133	28.727.348.000	52,1%
III.1	Chi thường xuyên	60.034.186.133	31.306.838.133	28.727.348.000	52,1%
1	Kiểm toán tổng hợp tại Sở Tài chính	60.034.186.133	31.306.838.133	28.727.348.000	52,1%
-	Vốn sự nghiệp tỉnh nộp trả NSTW	13.323.113.133	13.323.113.133	-	100,0%
-	Vốn sự nghiệp ngân sách huyện nộp trả NS tỉnh	4.173.300.000	4.173.300.000	-	100,0%
-	Thành phố Quảng Ngãi nộp trả NS tỉnh	28.669.348.000		28.669.348.000	0,0%
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	282.425.000	282.425.000	-	100,0%
-	Văn phòng Tỉnh ủy	9.347.000.000	9.347.000.000	-	100,0%

STT	Đơn vị, chỉ tiêu, nội dung kiến nghị	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
-	Kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	4.239.000.000	4.181.000.000	58.000.000	98,6%
IV	Giảm giá trị hợp đồng	13.574.661.000	12.198.866.000	1.375.795.000	89,9%
IV.1	Chi đầu tư	13.574.661.000	12.198.866.000	1.375.795.000	89,9%
1	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	228.367.000	-	228.367.000	0,0%
-	Khu du lịch văn hóa Thiên Ân	61.790.000	-	61.790.000	0,0%
-	Trường THPT Lê Trung Đình (gđ2)	166.577.000	-	166.577.000	0,0%
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi	7.908.779.000	7.908.779.000	-	100,0%
-	Các tuyến đê huyện Bình Sơn: Đập ngăn mặn Trà Bồng	3.750.106.000	3.750.106.000	-	100,0%
-	Kè chống sạt lở bờ Bắc sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi	117.398.000	117.398.000	-	100,0%
-	Chống bồi lấp Cửa Đại sông Trà Khúc, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi	2.282.818.000	2.282.818.000	-	100,0%
-	Xây dựng tuyến đê biển thôn Thạnh Đức, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ	1.110.948.000	1.110.948.000	-	100,0%
-	Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước	647.509.000	647.509.000	-	100,0%
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi	4.474.708.000	3.327.280.000	1.147.428.000	74,4%
-	Cầu an Phú qua sông Phú Thọ thành phố Quảng Ngãi	4.034.003.000	3.327.280.000	706.723.000	82,5%
-	Khu dân cư Nghĩa Phú (Giai đoạn 2)	66.375.000	-	66.375.000	0,0%
-	Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, thành phố Quảng Ngãi	230.765.000	-	230.765.000	0,0%
-	Đường Tô Hiến Thành (Đoạn Trương Định - Trần Quốc Toản)	143.565.000	-	143.565.000	0,0%
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn	962.807.000	962.807.000	-	100,0%
-	Hệ thống trữ nước sinh hoạt kết hợp tưới tiết kiệm cho nông nghiệp đảo Lý Sơn	150.341.000	150.341.000	-	100,0%
-	Trung tâm Chính trị Hành chính huyện Lý Sơn	714.237.000	714.237.000	-	100,0%
-	Chợ trung tâm huyện Lý Sơn	98.229.000	98.229.000	-	100,0%
V	Kiến nghị xử lý tài chính khác	41.155.374.444	7.987.705.104	33.167.669.340	19,4%
V.1	Sở Tài chính	14.642.924.218	371.960.000	14.270.964.218	2,5%
1	Các đơn vị nộp về NS tỉnh nguồn CCTL để quản lý tập trung	14.155.924.218	-	14.155.924.218	0,0%
2	Kinh phí CCTL tỉnh cấp cho huyện thừa nguồn năm 2020	487.000.000	371.960.000	115.040.000	76,4%
V.2	Kho bạc nhà nước	845.150.226	845.150.226	-	100,0%
-	Ngân sách tỉnh nộp trả ngân sách trung ương	845.150.226	845.150.226	-	100,0%
V.3	Chi đầu tư (Thu hồi, nộp khác)	25.667.300.000	6.770.594.878	18.896.705.122	26,4%

STT	Đơn vị, chỉ tiêu, nội dung kiến nghị	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
1	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	25.667.300.000	6.770.594.878	18.896.705.122	26,4%
-	Thu hồi nộp trả NS tỉnh (Dự án khu liên hợp thể thao tỉnh)	20.188.700.000	6.156.100.569	14.032.599.431	30,5%
-	Thu hồi nộp trả NS tỉnh (Dự án Công viên tỉnh Quảng Ngãi)	5.478.600.000	614.494.309	4.864.105.691	11,2%

Phụ lục 03

TỔNG HỢP THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ GIẢM LỖ CÁC DOANH NGHIỆP TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Báo cáo số ~~77~~ BC-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A	B	1	2	3	4
	Tổng cộng	62.515.270.621	1.450.948.069	61.064.322.552	2,3%
1	Công ty CP Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung	51.610.185.638		51.610.185.638	0,0%
2	Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi	275.018.761	275.018.761	0	100,0%
3	Cty CP May Vinatex Đức Phổ	1.175.929.308	1.175.929.308	0	100,0%
4	Công ty CP đầu tư xây dựng Thiên Tân	9.454.136.914		9.454.136.914	0,0%

Phụ lục 04

TỔNG HỢP THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KHÁC NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

ST T	Đơn vị, chỉ tiêu, nội dung kiến nghị	Số kiến nghị xử lý	Kết quả thực hiện	Số chưa thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện
A		1	2	3	4
	TỔNG CỘNG	32.101.389.594	183.998.000	31.917.391.594	1%
I	Tại Sở Tài chính	2.131.000.000	-	2.131.000.000	0%
1	Giảm số báo cáo BTC nguồn KP An sinh xã hội đề nghị TW hỗ trợ	2.131.000.000	-	2.131.000.000	0%
II	Tại Cục Thuế	29.329.259.594	-	29.329.259.594	0%
1	Hoàn thuế GTGT	24.793.348.828	-	24.793.348.828	0%
-	Công CP Thủy điện Trà Bồng	19.023.177.198	-	19.023.177.198	0%
-	Công ty TNHH Thủy điện Sông Liên	5.770.171.630	-	5.770.171.630	0%
2	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	4.535.910.766	-	4.535.910.766	0%
	Công ty Cổ phần Thủy điện Đakđrinh	4.535.910.766	-	4.535.910.766	0%
III	Tại các BQL dự án	641.130.000	183.998.000	457.132.000	29%
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi	122.497.000	42.812.000	79.685.000	35%
-	Nâng cấp, chỉnh trang các trục đường Lê Trung Đình: Phê duyệt điều chỉnh giảm phần thuế GTGT trong giá trị dự toán chi phí giám sát thi công xây dựng làm cơ sở nghiệm thu thanh quyết toán	42.812.000	42.812.000	0	100%
-	Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, thành phố Quảng Ngãi: Phê duyệt điều chỉnh giảm phần thuế giá trị gia tăng trong giá trị dự toán chi phí giám sát thi công xây dựng làm cơ sở nghiệm thu thanh quyết toán	79.685.000	-	79.685.000	0%
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi	372.263.000	-	372.263.000	0%
-	Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước	372.263.000	-	372.263.000	0%
3	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	146.370.000	141.186.000	5.184.000	96%
-	Thu hồi nộp trả NS tỉnh (kinh phí đã thanh toán thừa so với giá trị quyết toán A-B dự án Trường THPT chuyên Lê Khiết)	146.370.000	141.186.000	5.184.000	96%